

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **41/2022/HS-PT**

Ngày: 29/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Võ Nguyên Tùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Minh Quang và bà Vũ Ngọc Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 2 năm 2022 đối với các bị cáo N V M, Đ M C, H C D do có kháng cáo của các bị cáo N V M, Đ M C, H C D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P H, tỉnh Phú Yên.

*\* Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. N V M**, sinh năm 1987; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện P H, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; con ông N V T, sinh năm 1954 và bà N Th L, sinh năm 1963; có vợ Ng T H, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 15/8/2019 bị Công an huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển lâm sản trái pháp luật”, chưa chấp hành nộp phạt; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**2. Đ M C**, sinh năm 1983; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P H, xã H H, huyện P H, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; con ông Đ G, sinh năm 1955 và bà L T T, sinh năm 1958; có vợ H T D, sinh năm 1987 và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Ngày 27/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều a, Khoản 2 Điều 260 Bộ luật

Hình sự, chưa chấp hành xong thời gian thử thách; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**3. H C D**, (Tên gọi khác: Cu Ba), sinh năm 1998; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện P H, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông H C T, sinh năm 1973 và bà N T T, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

\* *Người bào chữa của các bị cáo N V M, Đ M C, H C D*: Ông Nguyễn Hương Quê – Luật sư, Công ty luật TNHH MTV Phúc Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Cáo trạng và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 09/02/2021, Công an xã Hòa Hội nhận được tin báo tại khu vực quán cà phê New của ông Lê V D thuộc thôn Phong Hậu, xã Hòa Hội, huyện P H có người đốt pháo. Bùi H A, Phó Trưởng Công an xã mặc thường phục đến vị trí đốt pháo để xác minh nguồn tin, thấy Nguyễn X Tr đang nói chuyện với N V M về việc Tr thấy M là người đốt pháo còn M không thừa nhận. An yêu cầu Tr và M đi về, không gây mất trật tự nhưng M không chịu mà nói “mấy ông có thấy tui đốt pháo hay không mà nói tui đốt, tui còn mấy chục viên tui nay đốt luôn, mấy ông làm gì được tui.”. An đi về Công an xã, báo cáo và đề xuất bằng văn bản với Nguyễn V T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội, Tỉnh phân công Bùi H A; K Y D, Công an viên; Nguyễn X Tr, Chỉ huy Tr Ban chỉ huy quân sự xã Hòa Hội; Nguyễn Quang Trục, Phó Chỉ huy trưởng; Y S, Dân quân thường trực; Võ Ng Tr, Thanh niên xung kích xã Hòa Hội đến giải quyết vụ việc đốt pháo trên. Tổ công tác đến nơi xảy ra vụ đốt pháo lập biên bản sự việc và đi tìm M để mời về Công an xã làm việc. Khi đến khu vực Tr tiểu học xã Hòa Hội thuộc thôn Phong Hậu, Tổ công tác gặp, mời M về Công an xã nhưng M không chấp hành mà nói “mấy ông có thấy tôi đốt pháo hay không mà mời tôi, tao không đi, thằng nào đụng vào tao, tao chém” và xô đẩy lực lượng Tổ công tác. Tr và Trục vào không chế M thì M dùng tay xô đẩy làm Tr ngã xuống đường, ôm vật Trục ngã xuống đường và có lời lẽ chửi bới các thành viên Tổ công tác. An dùng khóa số 8 còng vào tay phải của M thì H C D đứng gần đó chạy đến dùng tay đánh 01 cái trúng vào mũ bảo hiểm của Trục đang đội trên đầu làm Trục nhào về phía trước nhưng không gây thương tích gì, M thấy vậy dùng tay trái chụp cổ áo Trục làm khẩu trang của Trục đang đeo trên mặt rơi xuống đường, còn Dân đi đến quán của bà Nguyễn Thị Lệ lấy 01 cái dao để tiếp tục đánh Trục và chống đối Tổ công tác nhưng được mọi người can ngăn. Lúc này, Đ M C cũng đến xô đẩy, dùng tay đánh 01 cái vào vùng bụng và vùng mặt bên trái của Trục nhưng không gây thương tích gì và chửi bới ngăn cản không cho Tổ công tác mời M về làm việc dẫn đến Tổ công tác không thi hành được nhiệm vụ giải quyết vụ đốt pháo trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện P H đã tuyên N V M, Đ M C, H C D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 330; Điểm i, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; thêm Điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với Đ M C; phạt bị cáo N V M, H C D mỗi bị cáo 09 (Chín) tháng tù; Đ M C 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại bản án số 22/2019/HS-ST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên; buộc Đ M C phải chấp hành chung của 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2021, các bị cáo N V M, Đ M C, H C D đều kháng cáo kêu oan.

**Tại phiên tòa**, các bị cáo N V M, Đ M C, H C D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tiếp tục kêu oan; trong đó, bị cáo M khai không đốt pháo, nên không chấp hành việc Tổ công tác mời về trụ sở xã, bị một số thành viên của Tổ công tác cầm tay đưa đi nên vùng vẫy, không chống người thi hành công vụ; còn bị cáo Chấn, bị cáo Dân khai thấy việc Tổ công tác mời M về trụ sở xã làm việc đốt pháo, nhưng M không chịu đi thì bị một số thành viên Tổ công tác ôm vật M, sợ M bị thương có vào khuyên ngăn, nên không phạm tội chống người thi hành công vụ.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ Điểm b, Khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 26/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P H, để điều tra lại.

Người bào chữa của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo không phạm tội.

Các bị cáo N V M, Đ M C, H C D nhất trí lời đề nghị của người bào chữa, không tranh luận thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Cơ sở để xác định có sự việc đốt pháo hay không?*

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo N V M, Đ M C, H C D; những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, gồm: Nguyễn X Tr, Bùi H A, Trần Q D, Lê N Th, Huỳnh N H xác định: Khoảng 19 giờ ngày 09/02/2021 có nghe 02 tiếng nổ ở trước quán cà phê New, thuộc thôn Phong Hậu, xã Hòa Hội, huyện P H. Tuy nhiên, sau khi xảy ra vụ việc Công an xã Hòa Hội đến lập biên bản, ghi nhận có sự việc đốt pháo, nhưng không thu giữ xác pháo. Đến ngày 25/02/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện Tr, xác định không có dấu vết gì;

Do đó, chưa đủ căn cứ để xác định các tiếng nổ lúc 19 giờ ngày 09/02/2021 ở trước của quán cà phê New thuộc thôn Phong Hậu, xã Hòa Hội, huyện P H là do đốt pháo tạo ra hay do nguyên nhân nào khác?.

[2] *Cơ sở xác định Nguyễn Văn Mùi có phải là người đốt pháo hay không?*

Bị cáo N V M không thừa nhận có hành vi đốt pháo và xác định có một chiếc xe ô tô chạy qua thì có tiếng nổ. Bị cáo Đ M C cũng xác định có một chiếc xe ô tô chạy qua thì có tiếng nổ. Ông Lê V D (Chủ quán cà phê New) xác định không nghe tiếng pháo nổ và cũng không biết ai đốt pháo. Các ông Lê Ngọc Thương, Trần Quang Duy, Huỳnh N H khai có nghe tiếng nổ, nhưng không thấy người đốt pháo trước quán cà phê New.

Ông Nguyễn X Tr (Xã đội trưởng) xác định đang ăn cơm ở trong nhà nghe tiếng pháo nổ đi ra cửa đứng cách cửa quán cà phê New khoảng 20m trong điều kiện 19 giờ chiều, trời sấm tối không nhìn rõ mặt chỉ thấy dáng người đốt pháo trong nhóm khoảng 05 người, đi đến thấy người đốt pháo là bị cáo Nguyễn Văn M và còn nghe M nói với những người xung quanh M còn nhiều pháo.

Lời khai của ông Tr mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo M, Chấn và các ông Duy, Huỳnh N H về việc xác định M đốt pháo, nhưng chưa được đối chất để giải quyết mâu thuẫn theo quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, lời khai của ông Tr xác định về khoảng cách, điều kiện quan sát nhìn thấy người đốt pháo có hạn chế, chưa mô tả được đặc điểm nhận dạng của người đốt pháo, nhưng cấp sơ thẩm chưa cho ông Trường nhận dạng theo quy định tại Điều 190 Bộ luật Tố tụng hình sự; cũng như không tiến hành thực nghiệm điều tra theo quy định tại Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự, để xác định khoảng cách từ chỗ Tr đứng nhìn đến cửa quán cà phê New trong điều kiện trời sấm tối, Tr có thể nhìn thấy hình dáng người đốt pháo không? Đặc điểm nhận dạng để Tr xác định chính M là người đốt pháo như thế nào? Nhóm 05 người đứng trước quán cà phê New cùng M mà Tr nhìn thấy là những ai? Có sự việc 01 chiếc xe ô tô chạy qua ngay trước thời điểm phát ra tiếng nổ hay không? Cũng chưa được điều tra triệt để.

Do đó, cơ sở để xác định M là người có hành vi đốt pháo tại trước quán cà phê New là không vững chắc.

[3] *Về diễn biến sự việc xác định các bị cáo có hành vi chống việc thi hành công vụ của Tổ công tác Công an xã Hòa Hội*

[3.1] Cáo trạng và Bản án sơ thẩm xác định: *Tổ công tác gặp và mời M về Công an xã nhưng M không chấp hành mà có hành vi chửi bới “Mấy ông có thấy tôi đốt pháo hay không mà mời tôi, tao không đi, thằng nào đụng vào tao, tao chém” và xô đẩy lực lượng Tổ công tác.* Tuy nhiên tại hồ sơ có rất nhiều lời khai của các thành viên Tổ công tác xác định, khi An mời (yêu cầu) M về trụ sở xã để làm việc đốt pháo, thì M không chấp hành và có lời nói chửi bới, thách thức, đe dọa Tổ công tác. Nên An yêu cầu Tr và Trục vào khống chế M đưa lên xe để đưa về trụ

sở xã, thì M né tránh, dùng tay xô đẩy làm Tr ngã xuống đường, ôm vật Trục ngã xuống đường.

Như vậy, có sự mâu thuẫn nên chưa xác định chính xác thời điểm M có hành vi xô đẩy các thành viên Tổ công tác ngay khi Tổ công tác mời M về trụ Ủy ban nhân dân xã hay khi các thành viên Tổ công tác vào không chế M để đưa lên xe thì M mới có hành vi xô đẩy, vật ngã thành viên Tổ công tác.

[3.2] Trong giai đoạn điều tra bị cáo D có một số lời khai “*chạy bộ đến quán bán đồ ăn vặt của chị Lê lấy một con dao cán màu đen, lưỡi kim loại dài khoảng 15cm để chạy lại đánh tiếp, nhưng lúc đó có đứa em (không nhớ tên) đã ôm Dân giật lấy con dao*”. Cáo trạng và Bản án sơ thẩm xác định “*bị cáo D đi đến quán của bà Nguyễn Thị Lê lấy 01 cái dao để tiếp tục đánh ông Trục và chống đối Tổ công tác nhưng được mọi người can ngăn*”. Đến giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo D đã thay đổi lời khai xác định không có việc lấy dao, còn bà Lê chỉ xác định sau khi xảy ra sự việc phát hiện mất con dao, không biết ai lấy.

Ngoài lời khai của bị cáo D không có tài liệu, chứng cứ nào xác định bị cáo D lấy con dao của bà Lê và cấp sơ thẩm cũng chưa làm rõ ai đã can ngăn giật lấy con dao trên tay bị cáo D. Do đó, chưa đủ cơ sở xác định bị cáo D lấy con dao của bà Lê để chống đối Tổ công tác.

[3.3] Các clip trích xuất từ camera an ninh của Công an xã Hòa Hội và từ điện thoại di động của Võ Ngọc Trúc (Thành viên Tổ công tác) quay lại diễn biến sự việc có chất lượng âm thanh và hình ảnh một số đoạn không rõ ràng, hình ảnh sự việc không liên tục, thời gian xảy ra sự việc dài và có rất nhiều người xuất hiện trong các clip. Nhưng cấp sơ thẩm không tổ chức cho nhận dạng, mô tả đặc điểm, hành vi của từng người xuất hiện trong các đoạn clip, để làm rõ việc thi hành công vụ của Tổ công tác và hành vi chống đối việc thực hiện công vụ đối với Tổ công tác của các bị cáo và những người liên quan như thế nào là thiếu sót.

[4] Sự việc diễn ra vào ban đêm, trong thời gian dài, ngoài các bị cáo còn có nhiều người tham gia ngăn cản, la ó, phản đối việc Tổ công tác bắt giữ M. Các bị cáo không nhận tội, có sự mâu thuẫn trong lời khai của những người tham gia tố tụng. Nhưng cấp sơ thẩm chưa tổ chức thực nghiệm điều tra để xác định chính xác diễn biến, vị trí, hành vi của từng người là điều tra chưa đầy đủ, toàn diện.

[5] *Quá trình điều tra có vi phạm về thủ tục tố tụng*: Các ông Bùi H A, Kpa Y Danh – Thành viên Tổ công tác được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; nhưng lại tiến hành lấy lời khai của những người tham gia tố tụng khác, như: Lê V D (BL 267-268), Nguyễn Thị Lê (BL262-263), Lê Ngọc Thương (BL254-255). Biên bản lúc 14 giờ ngày 10/02/2021, Bùi H A lấy lời khai của Lê Ngọc Thương đến 15 giờ cùng ngày mới kết thúc (BL254-255), nhưng lúc 14 giờ 30 ngày 10/02/2021 Bùi H A đã lấy lời khai của Nguyễn Thị Lê (BL262-263) là không hợp pháp.

[6] Những thiếu sót, vi phạm nêu trên có những vấn đề đã được Tòa án cấp sơ thẩm phát hiện trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng không được Viện kiểm sát cùng cấp chấp nhận, do đó tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được. Để giải quyết toàn diện vụ án, Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo không phạm tội là chưa thuyết phục, nên Kiểm sát viên đề nghị hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P H, để điều tra lại là có căn cứ chấp nhận.

[7] Do hủy toàn bộ bản án nên kháng cáo của các bị cáo không xem xét.

[8] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều b, Khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P H, để điều tra lại.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện P H, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Do hủy toàn bộ bản án nên yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không xem xét.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Yên;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- CQĐT Công an huyện P H;
- VKSND huyện P H;
- TAND huyện P H;
- NTGTT;
- PV06;
- Lưu hồ sơ; lưu án văn.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**

